TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 50/2024/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 24 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 125/2024/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Nguyễn Hoàng Anh D**, sinh năm 1980.

2. Bà **Phạm Hoàng M**, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Số B đường B, khu dân cư I, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Hoàng Anh D và bà Phạm Hoàng M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án tiến hành hòa giải cho đương sự đoàn tụ gia đình nhưng không thành. Tại biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/4/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, ông Nguyễn Hoàng Anh D và bà Phạm Hoàng M đã thống nhất thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông bà xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 18/6/2001 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Quá trình chung sống giữa ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn; Nguyên nhân là do ông bà bất hòa trong việc gia đình, bất đồng quan điểm sống. Nay ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà xác nhận có 02 con chung gồm Nguyễn Hoàng Anh T (Nữ), sinh ngày 14/8/2002 (Đã trưởng thành) và Nguyễn Hoàng Anh T1 (Nữ), sinh ngày

08/01/2011. Ông bà thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng A Thơ cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Ông D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng/tháng). Đối với cháu Nguyễn Hoàng Anh T đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Phạm Hoàng M tự nguyện chịu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoàng Anh D và bà Phạm Hoàng M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Anh T1 (Nữ), sinh ngày 08/01/2011 cho bà Phạm Hoàng M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Ông Nguyễn Hoàng Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng/tháng).

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho ông Nguyễn Hoàng Anh D không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Hoàng M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0000877 ngày 30/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thành lệ phí phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.NK;
- VKSND TPCT;
- Chi cục THA DS Q.NK;
- TAND TPCT;
- UBND X. Bình Nghị, H. Gò Công Đông, T. Tiền Giang; (số 077 ngày 18/6/2001);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văng Thị Ngọc Yến